

Họ và tên thí sinh: Số báo danh:

Mã đề 001

Câu 1. Liên Xô bước ra khỏi chiến tranh Thế giới thứ hai với tư thế

- A. của người chiến thắng, không phải chịu tổn thất gì.
- B. của người chiến thắng nhưng phải chịu những tổn thất hết sức nặng nề.
- C. của nước chịu nhiều hậu quả to lớn về người và của.
- D. thể hiện được vai trò và tính ưu việt của nhà nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 2. Trước ảnh hưởng của cuộc khủng hoảng dầu mỏ năm 1973, Ban lãnh đạo Liên Xô đã

- A. tiếp tục chính sách quan liêu bao cấp về kinh tế.
- B. không tiến hành các cải cách về kinh tế, xã hội, không khắc phục những khuyết điểm.
- C. bắt tay với Mĩ và các nước phương Tây để nhận viện trợ.
- D. áp dụng những thành tựu khoa học - kĩ thuật để phát triển kinh tế.

Câu 3. Mục tiêu của tổ chức ASEAN là

- A. gìn giữ hòa bình, an ninh các nước thành viên, củng cố hợp tác chính trị, quân sự, giúp đỡ lẫn nhau bảo vệ độc lập chủ quyền.
- B. đẩy mạnh hợp tác, giúp đỡ lẫn nhau giữa các nước xã hội chủ nghĩa.
- C. phát triển kinh tế, văn hóa thông qua những nỗ lực hợp tác chung giữa các nước thành viên trên tinh thần duy trì hòa bình và ổn định khu vực.
- D. liên minh với nhau để mở rộng tiềm lực kinh tế, quốc phòng, hợp tác về văn hóa giáo dục, y tế.

Câu 4. Trước chiến tranh Thế giới thứ hai nước nào ở Đông Nam Á vẫn giữ được độc lập?

- A. Việt Nam. B. Indonesia . C. Campuchia. D. Thái Lan.

Câu 5. Năm 1994, ở Nam Phi diễn ra sự kiện lịch sử nào tiêu biểu?

- A. Chế độ A-pác-thai bị xóa bỏ.
- B. Đại hội dân tộc (ANC) tiến hành đại hội.
- C. Nen-xon Man- đê- la được trả tự do.
- D. Diễn ra cuộc bầu cử dân chủ đa chủng tộc đầu tiên ở Nam Phi và Nen-xon Man- đê-la trở thành Tổng thống.

Câu 6. Sau Chiến tranh thế giới thứ hai, Mĩ La- tinh được mệnh danh là “Lục địa bùng cháy” vì

- A. núi lửa thường xuyên hoạt động.
- B. cao trào đấu tranh vũ trang bùng nổ mạnh mẽ ở khu vực này.
- C. phong trào giải phóng dân tộc nổ ra dưới nhiều hình thức.
- D. phong trào đấu tranh chống chế độ độc tài diễn ra liên tục.

Câu 7. Nước tư bản giàu mạnh nhất sau Chiến tranh thế giới thứ hai là

- A. Mĩ. B. Anh. C. Pháp. D. Nhật Bản.

Câu 8. Từ sự sụp đổ của chế độ xã hội chủ nghĩa Liên Xô, Việt Nam rút ra những bài học kinh nghiệm gì?

- A. Tôn trọng quy luật phát triển khách quan về kinh tế.
- B. Giữ vững vai trò lãnh đạo tuyệt đối, duy nhất của Đảng Cộng sản.
- C. Cảnh giác trước âm mưu phá hoại của các thế lực thù địch.
- D. Đảm bảo thực hiện dân chủ và công bằng xã hội.

Câu 9. “Kế hoạch phục hưng châu Âu” còn được gọi là

- A. kế hoạch khôi phục vị thế đã mất của các nước Tây Âu.
- B. kế hoạch phục hưng sức mạnh quân sự của các nước Tây Âu.
- C. kế hoạch Mác- san.
- D. kế hoạch phục hưng chính trị của các nước Tây Âu.

Câu 10. Cơ sở nào dẫn đến sự hình thành Trật tự thế giới hai cực Ianta?

- A. Những quyết định quan trọng của Hội nghị Ianta (Liên Xô).
- B. Những thỏa thuận của ba cường quốc sau Hội nghị Ianta.
- C. Những thỏa thuận về việc đóng quân, phân chia phạm vi ảnh hưởng ở Hội nghị Ianta.
- D. Những quyết định của Hội nghị Ianta cùng những thỏa thuận sau đó của ba cường quốc.

Câu 11. Nội dung nào **không phải** hậu quả tiêu cực của cách mạng khoa học - kĩ thuật hiện đại từ năm 1945 đến nay?

- A. Việc chế tạo các loại vũ khí và các phương tiện quân sự có sức tàn phá và hủy diệt sự sống.
- B. Nạn ô nhiễm môi trường.
- C. Tỷ lệ lao động trong nông nghiệp, công nghiệp giảm dần, tỷ lệ lao động trong các ngành dịch vụ ngày càng tăng lên.
- D. Xuất hiện những tai nạn lao động và tai nạn giao thông, bệnh dịch mới đối với con người.

Câu 12. Từ năm 1945 đến năm 1952, Nhật Bản khôi phục kinh tế trong hoàn cảnh

- A. chịu nhiều tổn thất nặng nề của cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.
- B. thu nhiều thuận lợi nhờ Chiến tranh thế giới thứ hai.
- C. không bị ảnh hưởng bởi cuộc Chiến tranh thế giới thứ hai.
- D. nhận được sự viện trợ của Mỹ.

Câu 13. Điểm khác cơ bản của Nhật Bản so với các nước Tây Âu trong giai đoạn phục hồi và phát triển kinh tế sau Chiến tranh thế giới thứ hai là gì?

- A. Áp dụng thành tựu khoa học - kĩ thuật.
- B. Tận dụng tốt các yếu tố bên ngoài để phát triển.
- C. Sự lãnh đạo, quản lí có hiệu quả của Nhà nước.
- D. Chi phí cho quốc phòng thấp.

Câu 14. Thực dân Pháp tiến hành cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai ở Việt Nam khi

- A. Đã hoàn thành xâm lược Việt Nam.
- B. Chiến tranh thế giới thứ nhất bắt đầu.
- C. Chiến tranh thế giới thứ nhất trong giai đoạn quyết liệt nhất.
- D. Chiến tranh thế giới thứ nhất kết thúc.

Câu 15. Ai là chủ bút của báo “Người cùng khổ”?

- A. Nguyễn Ái Quốc.
- B. Nguyễn An Ninh.
- C. Phan Văn Trường.
- D. Huỳnh Thúc Kháng.

Câu 16. Sự kiện nào đánh dấu bước ngoặt trong hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc?

- A. Bỏ phiếu tán thành việc gia nhập Quốc tế thứ ba và tham gia sáng lập Đảng Cộng sản Pháp tại Đại hội Đảng xã hội Pháp (12-1920).
- B. Nguyễn Ái Quốc đã đọc “Sơ thảo lần thứ nhất những luận cương về vấn đề dân tộc và về vấn đề thuộc địa” (7-1920).
- C. Sáng lập Hội Liên hiệp thuộc địa ở Pa-ri (1921).
- D. Tham gia Đại hội lần thứ V Quốc tế Cộng sản (1924).

Câu 17. Sự kiện nào dưới đây đánh dấu bước tiến mới của giai cấp công nhân Việt Nam trong những năm 1919 đến 1925?

- A. Công nhân Ba Son bãi công.
- B. Công hội thành lập ở Sài Gòn - Chợ Lớn.
- C. Đảng Cộng Sản Việt Nam được thành lập.
- D. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ra đời.

Câu 18. So với cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất (1897-1914), cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929) của Pháp có điểm mới nào dưới đây?

- A. Đầu tư vốn với tốc độ nhanh, quy mô lớn.
- B. Vơ vét tài nguyên thiên nhiên các nước thuộc địa.
- C. Đầu tư vào ngành giao thông vận tải và ngân hàng.
- D. Tăng cường đầu tư vào nông nghiệp, khai thác mỏ.

Câu 19. Một trong những nội dung chủ yếu của *Bản yêu sách của nhân dân An Nam* mà Nguyễn Ái Quốc gửi tới hội nghị Véc-xai (1919) là

- A. thừa nhận quyền tự do, dân chủ, bình đẳng và tự quyết của dân tộc Việt Nam.

- B. thừa nhận quyền bình đẳng, tự quyết của dân tộc Việt Nam.
- C. trao quyền tự do, dân chủ cho dân tộc Việt Nam.
- D. trao trả độc lập cho nhân dân Việt Nam.

Câu 20. Đảng Cộng Sản Việt Nam ra đời là sản phẩm của sự kết hợp các yếu tố

- A. Chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước ở Việt Nam.
- B. Phong trào công nhân và phong trào yêu nước.
- C. Chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào yêu nước.
- D. Chủ nghĩa Mác - Lênin và phong trào công nhân.

Câu 21. Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân và Cứu quốc quân hợp nhất với tên gọi là

- A. Giải phóng quân.
- B. Việt Nam Giải phóng quân.
- C. Quân Giải phóng Việt Nam.
- D. Quân đội Nhân dân Việt Nam.

Câu 22. Sự kiện nào đánh dấu Cách mạng tháng Tám 1945 hoàn toàn thắng lợi?

- A. Ta giành được chính quyền tại Hà Nội.
- B. Ta giành được chính quyền tại Huế và Sài Gòn.
- C. Vua Bảo Đại thoái vị.
- D. Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản “Tuyên ngôn Độc lập” tại Quảng trường Ba Đình.

Câu 23. Trong lúc phát xít Nhật đảo chính Pháp, Ban Thường vụ Trung ương Đảng họp và ra chỉ thị nào?

- A. Đánh đuổi Pháp - Nhật.
- B. Đánh đuổi phát xít Nhật.
- C. Chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.
- D. Nhật - Pháp bắn nhau và hành động của chúng ta.

Câu 24. Mục tiêu đấu tranh trong những năm 1936 đến năm 1939 được Đảng Cộng sản Đông Dương xác định là gì?

- A. Đánh đổi Đế quốc - phát xít.
- B. Độc lập dân tộc và người cày có ruộng.
- C. Tự do, dân sinh, dân chủ, cơm áo, hòa bình.
- D. Đánh đổ Đế quốc và tay sai, giải phóng dân tộc.

Câu 25. Hội nghị lần thứ 8 Ban chấp hành Trung Ương Đảng Cộng sản Đông Dương (5-1941) xác định hình thái cuộc khởi nghĩa giành chính quyền ở nước ta là

- A. đi từ khởi nghĩa từng phần tiến lên tổng khởi nghĩa.
- B. đi từ đấu tranh chính trị tiến lên khởi nghĩa vũ trang.
- C. kết hợp đấu tranh chính trị và đấu tranh vũ trang.
- D. khởi nghĩa từng phần kết hợp tổng khởi nghĩa.

Câu 26. Sự kiện nào chứng tỏ quân dân Pháp mở đầu cuộc chiến tranh xâm lược nước ta lần thứ hai?

- A. Xả súng vào đám đông ngày 2-9-1945 khi nhân dân Sài Gòn - Chợ Lớn tổ chức mít tinh mừng ngày Độc lập.
- B. Đánh úp trụ sở Ủy ban Nhân dân Nam Bộ và cơ quan Tự vệ thành phố Sài Gòn.
- C. Quấy nhiễu nhân ngày Tổng tuyển cử bầu Quốc hội (6-1-1946).
- D. Câu kết với thực dân Anh.

Câu 27. Tháng 5-1953, chính quyền Pháp đã cử tướng nào làm tổng chỉ huy quân đội viễn chinh Pháp ở Đông Dương?

- A. Đờ Cát-xơ-ri.
- B. Na-va.
- C. Bô-la-éc.
- D. Đờ Lát-đờ Tát-xi-nhi.

Câu 28. Trong cuộc chiến tranh ở Đông Dương (1945-1954), Pháp ngày càng lệ thuộc vào Mĩ là do

- A. Pháp bị thất bại trên khắp chiến trường Việt Nam và Đông Dương.
- B. Cách mạng Trung Quốc thắng lợi, giúp đỡ cuộc kháng chiến của Việt Nam.
- C. Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ủng hộ cuộc kháng chiến ở Việt Nam.
- D. Kinh tế tài chính Pháp bị khủng hoảng.

Câu 29. Đại hội Đại biểu lần thứ II quyết định đưa Đảng ra hoạt động công khai với tên mới là gì?

- A. Đảng Cộng Sản Đông Dương.
- B. Đảng Cộng Sản Việt Nam.
- C. Đảng Lao động Việt Nam.
- D. Đảng Cộng Sản Liên Đoàn.

Câu 30. Hiệp định Giơ-ne-vơ là văn bản pháp lí quốc tế ghi nhận các quyền gì cho các nước Đông Dương?

- A. Quyền được hưởng độc lập tự do.
- B. Các quyền dân tộc cơ bản.
- C. Quyền tổ chức Tổng tuyển cử tự do.
- D. Quyền chuyển quân tập kết theo giới tuyến quân sự tạm thời.

- Câu 31.** Quân ta quyết định tấn công tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ (1954) nhằm mục đích gì?
- Làm phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va, buộc địch phải kết thúc chiến tranh.
 - Tiêu diệt lực lượng địch, giải phóng vùng Tây Bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
 - Làm thất bại âm mưu của Pháp, Mĩ trong việc kéo dài và mở rộng chiến tranh Đông Dương.
 - Giải phóng vùng Tây Bắc, phá sản hoàn toàn kế hoạch Na-va.
- Câu 32.** Thắng lợi nào chứng tỏ quân dân Việt Nam có khả năng đánh bại chiến lược “Chiến tranh đặc biệt” của Mĩ
- Chiến thắng Bình Giã.
 - Chiến thắng Ấp Bắc.
 - Chiến thắng Vạn Tường.
 - Chiến thắng Đồng Xoài.
- Câu 33.** Thuận lợi cơ bản ở nước Việt Nam dân chủ cộng hòa sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945 là
- Nhân dân sẵn sàng bảo vệ thành quả Cách mạng
 - Hệ thống xã hội chủ nghĩa phát triển từ Âu sang Á
 - Phong trào giải phóng dân tộc đang dâng cao ở các nước thuộc địa phụ thuộc
 - Nhân dân ra giành chính quyền tin tưởng vào sự lãnh đạo của Chủ tịch Hồ Chí Minh
- Câu 34.** Thắng lợi nào đã đập tan hoàn toàn kế hoạch Nava của thực dân Pháp?
- Cuộc Tiến công chiến lược Đông –Xuân 1953-1954.
 - Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ 1954.
 - Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương được kí kết.
 - Chiến thắng Bắc Tây Nguyên tháng 2-1954.
- Câu 35.** Thắng lợi mở đầu của quân và dân ta chống chiến lược “Chiến tranh cục bộ ” là trận nào?
- Ấp Bắc.
 - Đồng Xoài.
 - Vạn Tường.
 - Bình Giã.
- Câu 36.** Sau thắng lợi của cuộc kháng chiến chống Pháp, Đảng và Chính phủ ta đã có chính sách gì để đáp ứng nguyện vọng kinh tế của nông dân miền Bắc?
- Cải cách ruộng đất.
 - Đưa nông dân vào hợp tác xã
 - Tặng thưởng tiền cho nông dân.
 - Khuyến khích nhân dân sản xuất.
- Câu 37.** Ý nghĩa quan trọng của Hiệp định Pa-ri năm 1973 đối với sự nghiệp kháng chiến chống Mĩ, cứu nước là
- Đánh cho “Mĩ cút”, đánh cho “ngụy nhào”.
 - Làm phá sản hoàn toàn chiến lược “ Việt Nam hóa chiến tranh” của Mĩ.
 - Mĩ buộc phải rút khỏi Miền Nam, tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên giải phóng miền Nam.
 - Tạo thời cơ thuận lợi để nhân dân ta tiến lên đánh cho “Mĩ cút”, “ngụy nhào”.
- Câu 38.** Chiến thắng Vạn Tường được xem là sự kiện mở đầu cao trào
- Tìm Mĩ mà đánh, lùng ngụy mà diệt.
 - Noi gương Vạn Tường, giết giặc lập công.
 - Tìm Mĩ mà diệt, lùng Ngụy mà đánh .
 - Lùng Mĩ mà đánh tìm ngụy mà diệt.
- Câu 39.** Điểm khác nhau cơ bản của chiến lược “Việt Nam hóa chiến tranh” so với chiến lược “Chiến tranh cục bộ” là
- hình thức chiến tranh thực dân mới của Mỹ.
 - có sự phối hợp của một bộ phận đáng kể lực lượng chiến đấu Mĩ.
 - đặt dưới sự chỉ huy của một hệ thống cố vấn quân sự Mĩ.
 - “dùng người Đông Dương đánh người Đông Dương”.
- Câu 40.** Thắng lợi chung của ba nước Việt Nam – Lào – Cam-pu-chia trên mặt trận ngoại giao trong chiến đấu chống chiến lược “ Việt Nam hoá chiến tranh”, “Đông Dương hóa chiến tranh” là
- Mĩ phải công nhận các quyền dân tộc cơ bản của ba nước Đông Dương.
 - Hội nghị cấp cao ba nước Đông Dương họp biểu thị quyết tâm đoàn kết của nhân dân ba nước chống đế quốc Mĩ.
 - Mĩ phải rút hết quân về nước , chấm dứt cuộc chiến tranh ở Đông Dương.
 - Hiệp định Pa-ri được kí kết, Mĩ phải rút hết quân về nước.

-----HẾT-----

ĐÁP ÁN MÔN LỊCH SỬ THI THỬ TUYỂN SINH VÀO 10 NĂM 2019-2020

Câu	ĐỀ 001	ĐỀ 002	ĐỀ 003	ĐỀ 004	ĐỀ 005	ĐỀ 006	ĐỀ 007	ĐỀ 008	ĐỀ 009	ĐỀ 010
1	B	A	C	B	C	B	A	D	D	A
2	B	B	D	A	D	B	B	A	B	D
3	C	C	B	B	D	D	D	D	C	C
4	D	D	B	A	B	D	D	C	B	B
5	D	C	A	D	B	D	C	B	C	A
6	B	A	C	B	D	A	B	C	D	C
7	A	D	B	C	C	A	B	B	A	A
8	B	D	C	A	C	A	A	B	D	D
9	C	A	A	B	A	A	B	D	B	B
10	D	A	D	B	D	A	B	A	A	A
11	C	A	D	D	B	A	A	B	A	B
12	A	A	A	D	A	B	C	C	A	D
13	D	B	A	A	B	D	B	A	A	A
14	D	B	A	A	D	D	B	A	A	C
15	A	C	D	A	A	B	B	D	B	D
16	A	D	B	A	A	B	D	B	A	A
17	A	A	A	A	A	C	B	A	A	D
18	A	B	A	A	B	D	C	D	A	C
19	A	D	A	B	D	D	A	A	D	C
20	A	D	B	D	A	B	A	A	D	D
21	B	C	B	D	B	A	A	A	C	A
22	D	A	C	C	A	B	A	D	B	A
23	D	B	D	A	A	C	A	C	C	A
24	C	B	D	A	D	D	C	D	D	B
25	A	A	B	C	D	C	A	A	B	D
26	B	C	A	B	B	A	D	B	B	D
27	B	B	B	B	B	C	B	B	A	C
28	A	D	A	B	A	B	C	D	C	C
29	C	B	B	D	C	B	D	B	B	A
30	B	B	D	B	B	C	D	A	B	A
31	B	B	D	B	D	A	B	C	D	B
32	B	D	C	C	B	C	A	B	B	B
33	D	B	A	D	B	A	B	B	C	A
34	B	C	B	C	B	D	C	B	A	B
35	C	A	B	C	C	B	D	D	C	B
36	A	C	D	D	A	A	C	B	D	B
37	C	A	B	D	C	C	A	C	B	B
38	A	D	C	B	A	A	D	A	D	B
39	D	B	A	C	C	B	D	C	A	D
40	B	A	C	A	A	B	A	A	B	B